

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	379.27	↑ 1.45	0.38%
KLGD (triệu ck)	21.90	↓ -23.65	-51.92%
GTGD (tỷ đồng)	324.40	↓ -1,549.39	-82.69%
Tổng cung (triệu ck)	95.90	↓ -6.43	-6.28%
Tổng cầu (triệu ck)	104.22	↑ 0.63	0.61%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.89	↓ -21.79	-88.28%
KL bán (triệu ck)	1.63	↓ -6.45	-79.78%
Giá trị mua (tỷ đồng)	68.41	↓ -1,560.42	-95.80%
Giá trị bán (tỷ đồng)	43.75	↓ -374.88	-89.55%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	51.04	↓ -0.01	-0.02%
KLGD (triệu ck)	14.30	↑ 0.60	4.41%
GTGD (tỷ đồng)	85.27	↑ 5.03	6.27%
Tổng cung (triệu ck)	33.24	↓ -5.63	-14.49%
Tổng cầu (triệu ck)	33.31	↓ -4.76	-12.51%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.40	↑ 0.18	79.49%
KL bán (triệu ck)	1.00	↓ -0.35	-25.78%
Giá trị mua (tỷ đồng)	4.12	↑ 1.19	40.42%
Giá trị bán (tỷ đồng)	7.69	↓ -2.74	-26.27%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá đóng cửa	Thay đổi	+/-%
PVN 10	680.14	↑ 2.58	0.38
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	638.01	↑ 1.34	0.21
PVN ALLSHARE	620.26	↑ 1.31	0.21
PVN ALLSHARE HNX	465.34	↓ -0.59	-0.13
PVN ALLSHARE HSX	679.51	↑ 1.69	0.25
PVN Vật Liệu Cơ Bản	979.71	↓ -26.09	-2.59
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	809.86	⇒ 0	0
PVN Tài Chính	424.51	↑ 5.94	1.42
PVN Công Nghiệp	285.47	↓ -0.45	-0.16
PVN Dầu Khí	630.49	↑ 3.29	0.53
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	548.44	↑ 5.59	1.03

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	379.27	↑ 0.38%	↑ 0.93%	↑ 8.36%
VN30-Index	445.70	↑ 0.45%	↑ 0.95%	↑ 15.68%
PVNAllshare HSX	679.51	↑ 0.25%	↑ 0.04%	↑ 31.98%
HNX-Index	51.04	↓ -0.02%	↑ 0.08%	↓ -10.13%
HNX30-Index	92.37	↓ -0.12%	↑ 0.30%	↓ -7.63%
PVNAllshare HNX	465.34	↓ -0.13%	↑ 0.48%	↓ -14.35%
PVNAllshare	620.26	↑ 0.21%	↑ 0.08%	↑ 20.39%
PVN 10	680.14	↑ 0.38%	↑ 0.54%	↑ 3.25%

Nhận định thị trường:

Theo HSBC, tháng 11 vừa qua chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam đạt cao nhất kể từ tháng 9/ 2011 đến nay. Với kết quả 50,5 điểm trong tháng 11, so với 48,7 điểm trong tháng 10, chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam của HSBC được điều chỉnh theo mùa đã vượt trên ngưỡng trung bình 50 điểm lần đầu tiên trong vòng 14 tháng qua. Hàng tồn kho giảm với tốc độ nhanh nhất trong 1 năm qua; số lượng công nhân tiếp tục tăng. HSBC kỳ vọng thời gian tới hoạt động kinh tế sẽ dần dần hồi phục và được hỗ trợ bởi cả nhu cầu trong nước.

HSBC không phải tổ chức duy nhất có nhận xét rằng tăng trưởng Việt Nam sẽ có chiều hướng cải thiện tích cực về cuối năm. Tuy nhiên mức cải thiện này có thể sẽ là chưa đáng kể trong bối cảnh mục tiêu ổn định kinh tế, kiềm chế lạm phát được ưu tiên hàng đầu. Trong thời gian tới – những tháng sát tết, các chỉ tiêu như lạm phát, tồn kho, tổng mức hàng hóa bán lẻ và tình hình sức tiêu thụ trong tháng cuối năm nay so với cùng kỳ năm 2011, 2010 sẽ là vấn đề được quan tâm nhiều hơn vì phần nào sẽ thể hiện thực trạng sức cầu tiêu dùng.

Vấn đề Chính phủ cho biết sẽ họp bàn cân nhắc khả năng giảm lãi suất trong tuần này. Tính đến tháng 11, lạm phát hạ nhiệt và thanh khoản hệ thống ngân hàng tương đối tốt là những tín hiệu cho thấy có cơ sở cho việc hạ lãi suất trong thời gian ngắn sắp tới. Nếu lãi suất tiếp tục giảm trong thời gian này thì đây là yếu tố sẽ có tác động tích cực tới tâm lý thị trường, tuy nhiên có khả năng sức tác động sẽ không quá mạnh.

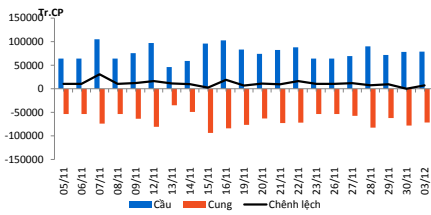
Tính từ đầu năm tới nay, các mức lãi suất điều hành đã giảm 5%, trần huy động giảm 4% nhưng dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế (bao gồm cả đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và ủy thác) 11 tháng ước tăng chỉ 4.15% so với cuối năm 2011. Lãi suất giảm tất nhiên sẽ tác động tích cực tới doanh nghiệp, tuy nhiên hiện nay thì có vẻ như đây chưa phải yếu tố “chìa khóa máu chốt” cho vấn đề khơi thông tăng trưởng tín dụng.

Về giao dịch trên thị trường, thanh khoản trên hai sàn chưa có cải thiện đáng kể. Phiên hôm nay thanh khoản thị trường vẫn đạt mức thấp khi khớp lệnh hai sàn chỉ đạt chưa tới 30 triệu đơn vị. Ngoài ra, qua thống kê, các mã cổ phiếu tăng giá mạnh hôm nay chủ yếu là những cổ phiếu pennies có hệ số beta cao. Như vậy, kịch bản side có khả năng tiếp diễn trên HNX, trong khi đó VN-Index đang có các tín hiệu thuận lợi cho việc xuất hiện một đợt phục hồi kỹ thuật. Mặc dù vậy, thị trường vẫn cần có những yếu tố hỗ trợ tích cực để có thể có đợt sóng phục hồi đáng kể trong giai đoạn hiện tại.

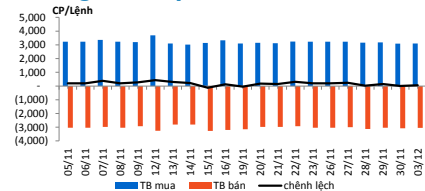
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

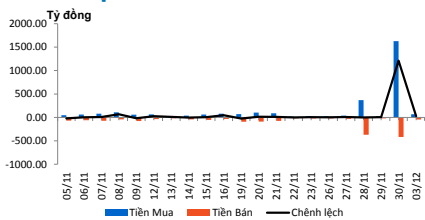
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Phiên giao dịch đầu tiên của tháng 12, thị trường tiếp tục mở cửa với những giao dịch khá ỉ ạch, thanh khoản kém và các chỉ số chủ yếu xoay quanh mốc tham chiếu. Các mã trụ cột GAS, MSN, DPM, BVH, STB đều giữ giá xanh trên giá tham chiếu giúp VN-Index nhích nhẹ 0.12 điểm sau 15 phút mở cửa. 15 phút sau đó, chỉ số được đẩy lên gần 379 điểm dù một số mã lớn như DPM, CTG, EIB vẫn giảm.

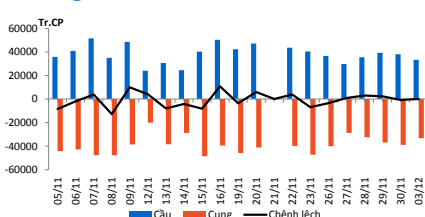
Sau 10h00, VN-Index đã có lúc mất gần 2 điểm và xuống tiếp cận ngưỡng 375 điểm, thanh khoản thấp chỉ hơn 8 triệu đơn vị, trị giá chưa đến 133 tỷ đồng. HNX-Index cũng tiến gần về 50 điểm. Rổ VN30, chỉ có 2-3 mã giữ được giá xanh như HPG, SBT... còn lại đều giảm điểm hoặc may mắn nằm mốc tham chiếu.

Khép lại phiên sáng, VN30 giảm đến 1.12 điểm (0.8%) kéo VN-Index mất 0.61 điểm, ứng với 0.16% và tạm dừng tại 377.21 điểm. DPM, BVH, HAG, SSI, MBB, EIB, PVF... giảm giá đã tác động tiêu cực đến thị trường. Mức tăng nhẹ của MSN, GAS, REE, SBT, KDC, HPG trở thành lực đỡ chính cho các chỉ số.

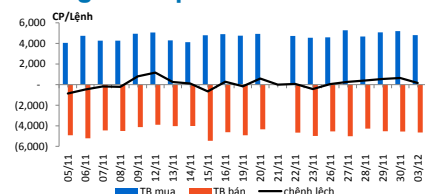
30 phút cuối phiên, VN-Index bắt đầu có dấu hiệu đảo chiều với việc lực mua xuất hiện trải rộng và đều. VN-Index kết phiên tăng 0.38% (tăng 1.45 điểm) nằm ở 379.27 điểm. Thanh khoản đạt 21,89 triệu đơn vị, giá trị giao dịch 324,4 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

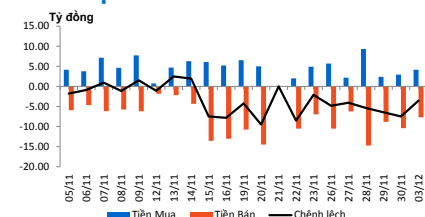
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sàn HNX, sắc xanh chỉ duy trì được khoảng 15 phút đầu giờ, đến 9h20 HNX-Index bị đẩy về mốc khởi đầu và bắt đầu giảm.

Các mã như SHB, SCR, VND, KLS... đều chỉ loanh quanh ở mốc tham chiếu. Giao dịch vẫn đang rất cầm chừng. Điệp khúc chỉ chờ mua thấp, bán cao tiếp tục khiến cho giao dịch trở nên bế tắc.

Khép lại phiên sáng, trên HNX, hầu hết các mã chủ chốt đều đang ở trạng thái cầm cự ở mức tham chiếu như SCR, SHB, PVX, tuy vậy, HNX-Index vẫn giảm 0.36 điểm (-0.71%) xuống 50.69 điểm do sức ỉ của NVB, VCG, VIX, VNF, BCC...

SCR hiện có KLGD nhiều nhất trên sàn HNX với hơn 1 triệu đơn vị, PVX cũng chiếm xấp xỉ 1 triệu đơn vị. Một vài mã tăng trần như SHS, PPS, SHN, NVC, SJE, SVS... nhưng mức độ tác động cũng không đáng là bao.

Cuối phiên, HNX30 giao dịch tích cực hơn và rút ngắn lại đà giảm của chỉ số. SHB, SCR, VND, PGS, KLS, PVX... đều rút ngắn đà giảm trở về mốc tham chiếu hoặc nhích nhẹ so với mức này. ACB đảo chiều tăng 100 đồng lên 14,600 đồng. Thanh khoản cuối phiên HNX đạt 14.28 triệu đơn vị, tương đương 85.27 tỷ đồng. Chỉ số HNX-Index giảm nhẹ 0.02% (0.01 điểm) nằm ở 51.04 điểm.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index – Tổng hợp tín hiệu trading ngắn hạn

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Độ dài xu thế	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Giảm
Dài hạn	trên 6 tháng	Sideway

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Cạn kiệt
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Trạng thái ngắn hạn	Quá Bán
Tín hiệu mua/bán ngắn hạn	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	390	Trung bình
Kháng cự 2	400	Mạnh
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	Vùng 330	Mạnh
Hỗ trợ 2	375	Yếu
Hỗ trợ 3		



Đồ thị chỉ số HNX-Index – Tổng hợp tín hiệu trading ngắn hạn

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Độ dài xu thế	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Giảm
Dài hạn	trên 6 tháng	Giảm

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Cạn kiệt
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Trạng thái ngắn hạn	Quá Bán
Tín hiệu mua/bán ngắn hạn	Không có

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	54	Yếu
Kháng cự 2	57	Trung Bình
Kháng cự 3	vùng 60 - 62	Mạnh
Hỗ trợ 1	vùng 50 điểm	Trung Bình
Hỗ trợ 2	vùng 45 điểm	Mạnh
Hỗ trợ 3		

TỔNG HỢP TIN

TIN THẾ GIỚI

Nhật phê chuẩn gói kích thích thứ hai 10.7 tỷ USD

Các nhà lập pháp Nhật Bản vừa phê chuẩn thêm một gói kích thích nhằm khôi phục tăng trưởng trong bối cảnh nền kinh tế đang trở thành một vấn đề quan trọng tại cuộc bầu cử sắp tới. Với tổng quy mô 880 tỷ JPY (tương đương 10.7 tỷ USD), gói kích thích này chủ yếu sẽ được sử dụng để tạo việc làm và hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ.

Giới phân tích cho rằng gói kích thích sẽ không thể giúp các chỉ báo kinh tế cải thiện do quy mô tương đối nhỏ. Trong quý 3/2012, kinh tế Nhật Bản giảm 0.9% so với quý 2 và lao dốc 3.5% so với cùng kỳ năm ngoái.

Thủ tướng Tây Ban Nha cho rằng nước này sẽ không thể đạt mục tiêu cắt giảm thâm hụt ngân sách xuống mức tương đương 6,3% tổng sản phẩm quốc nội (GDP), phù hợp với yêu cầu mà Liên minh châu Âu (EU) đặt ra cho Tây Ban Nha trong năm nay.

Tây Ban Nha, nền kinh tế lớn thứ tư tại Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone), hiện đang thực hiện chương trình thắt chặt chi tiêu để giảm thâm hụt ngân sách và ổn định hệ thống tài chính công.

Trước đó, trong báo cáo mới nhất công bố ngày 29/11 vừa qua, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) cảnh báo cùng với tỷ lệ thất nghiệp tiếp tục gia tăng, Tây Ban Nha bị nhấn chìm trong suy thoái kéo dài và ít hy vọng có thể phục hồi nhanh chóng khi cả người dân và các doanh nghiệp đang phải vật lộn để trả các khoản nợ khổng lồ, nguyên nhân đẩy nước này vào cuộc khủng hoảng nợ.

Với tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên lên tới hơn 52% trong độ tuổi từ 16-24, OECD dự báo tỷ lệ thất nghiệp chung trong cả nước sẽ lên tới mức kỷ lục 26,9% trong năm 2013.

Các số liệu thống kê chính thức cũng cho thấy kinh tế nước thành viên Eurozone này sụt giảm tháng thứ 15 liên tiếp với GDP trong quý III/2012 giảm 0,3%. Dự kiến, kinh tế Tây Ban Nha tiếp tục suy thoái đến hết năm 2013./

UAE thông báo ý định mua nợ công của Bồ Đào Nha

Theo AFP, ngày 30/11, Thống đốc Ngân hàng Trung ương Các tiểu vương quốc Ảrập thống nhất (UAE) Nasser al-Suwaidi thông báo ý định mua nợ công của Bồ Đào Nha, quốc gia thành viên Khu vực sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) đang được cứu trợ.

Hồi tháng 5/2011, Bồ Đào Nha trở thành nước thứ ba trong eurozone cần phải cứu trợ do khủng hoảng nợ công. Nước này đã nhận được gói cứu trợ 78 tỷ euro từ Liên minh châu Âu và Quỹ Tiền tệ Quốc tế sau khi cam kết cắt giảm thâm hụt và tiến hành cải cách cấu trúc để tăng cường khả năng cạnh tranh.

Hai quỹ giải cứu châu Âu đồng loạt bị hạ bậc tín nhiệm

Moody's tuyên bố hạ một bậc tín nhiệm của Cơ chế Bình ổn châu Âu (ESM) và Quỹ Bình ổn Tài chính châu Âu (EFSF), hai công cụ giải cứu của khu vực này, từ mức cao nhất "Aaa" xuống "Aa1" với triển vọng "tiêu cực".

Moody's cho biết nguyên nhân của động thái trên là do Pháp bị hạ một bậc tín nhiệm từ "Aaa" xuống "Aa1" vào đầu tháng này. Pháp là quốc gia đóng góp tiền giải cứu nhiều thứ hai sau Đức với tỷ lệ đóng góp của mỗi nước vào khoảng 20%. Theo Moody's, mối tương quan giữa mức độ tín nhiệm của các quỹ giải cứu và của các quốc gia đóng góp lớn nhất là rất cao.

Tổ chức xếp hạng tín nhiệm này duy trì triển vọng "tiêu cực" đối với cả ESM và EFSF, đồng nghĩa với việc hai quỹ có thể tiếp tục bị hạ bậc trong thời gian tới.

Citigroup dự báo giá 17 hàng hóa quan trọng nhất thế giới năm 2013

Trưởng Bộ phận Nghiên cứu Hàng hóa Toàn cầu của Citigroup, Edward Morse, tuyên bố trong một báo cáo rằng chu kỳ tăng giá mạnh của các loại hàng hóa đã kết thúc. Nguyên nhân chính dẫn đến dự báo này là do đã giảm tốc tăng trưởng của Trung Quốc và mục tiêu tái cân bằng nền kinh tế của nước này trong dài hạn. Dưới đây là tóm tắt dự báo với một số mặt hàng hóa quan trọng:

Giá dầu Brent có xu hướng giảm

Giá bình quân năm 2012: 110 USD/thùng

Giá bình quân năm 2013: 99 USD/thùng

Giá bình quân năm 2014: 93 USD/thùng

Dầu thô WTI tại Mỹ sẽ giảm do nhu cầu suy yếu

Giá bình quân năm 2012: 92 USD/thùng

Giá bình quân năm 2013: 85 USD/thùng

Giá bình quân năm 2014: 83 USD/thùng

Giá vàng sẽ tăng trong năm 2013 trước khi suy giảm vào năm tiếp theo

Giá bình quân năm 2012: 1,679 USD/oz

Giá bình quân năm 2013: 1,749 USD/oz

Giá bình quân năm 2014: 1,655 USD/oz

Giá quặng sắt sẽ tiếp tục biến động do hoạt động tăng và giảm dự trữ vòng thép của Trung Quốc

Giá bình quân năm 2012: 125 USD/tấn

Giá bình quân năm 2013: 120 USD/tấn

Giá bình quân năm 2014: 122 USD/tấn

Giá ngô sẽ duy trì ở mức cao trong thời gian còn lại của năm nay và nửa đầu 2013 nhưng có thể giảm

trở lại vào năm 2014 do diện tích canh tác kỷ lục

Giá bình quân năm 2012: 7 USD/giạ

Giá bình quân năm 2013: 7 USD/giạ

Giá bình quân năm 2014: 6.25 USD/giạ

Triển vọng bông khá tiêu cực do sản lượng toàn cầu tăng cao và nhu cầu ảm đạm

Giá bình quân năm 2012: 0.78 USD/lb

Giá bình quân năm 2013: 0.68 USD/lb

Giá bình quân năm 2014: N/a

Giá đường có thể đi ngang nhưng đối mặt với rủi ro suy giảm

Giá bình quân năm 2012: 0.22 USD/lb

Giá bình quân năm 2013: 0.21 USD/lb

Giá bình quân năm 2014: N/a

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC

HSBC: Lần đầu tiên PMI ngành Sản xuất Việt Nam vượt trên ngưỡng 50 điểm (trong tháng 11)

Ngân hàng HSBC vừa công bố chỉ số PMI ngành Sản xuất Việt Nam với kết quả 50.5 điểm trong tháng 11, lần đầu tiên vượt trên ngưỡng trung bình 50 điểm trong 14 tháng qua và tăng đáng kể so với mức 48.7 điểm của tháng trước.

Theo HSBC, mặc dù chỉ số PMI tháng 11 chỉ thể hiện mức cải thiện nhỏ về các điều kiện kinh doanh trong ngành sản xuất nói chung nhưng đây là mức cao nhất kể từ tháng 9/2011. Chỉ số tăng cao chủ yếu do tăng sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới.

Cụ thể, trong tháng 11, các điều kiện hoạt động được cải thiện đã phản ánh sự tăng trưởng trở lại của cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới, kết thúc thời kỳ sụt giảm kéo dài suốt 7 tháng. Mức độ sản xuất chủ yếu được hỗ trợ bởi nhu cầu trong nước trong, trong khi lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới tiếp tục giảm do nhu cầu yếu kém ở khu vực châu Á và tình trạng tiếp tục suy thoái kinh tế ở châu Âu.

Sẽ cân nhắc khả năng giảm lãi suất trong thời gian tới

Văn phòng Chính phủ cho biết sẽ họp bàn cân nhắc khả năng giảm lãi suất trong tuần từ 03/12 đến 07/12/2012. Nhiều khả năng NHNN sẽ xem xét việc áp dụng trần lãi suất cho vay và giảm lãi suất cho vay nhằm giúp doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn tín dụng.

Lạm phát xuống thấp là cơ sở để Chính phủ sẽ họp bàn cân nhắc khả năng giảm lãi suất trong thời gian tới. Phó chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho rằng trong bối cảnh lạm phát thấp như hiện nay, lãi suất huy động lý tưởng vào khoảng 7,5-8%, cộng thêm 2,5-3% chi phí, ngân hàng hoàn toàn có thể cho vay với lãi suất 10%.

Tính đến thời điểm hiện nay, tính thanh khoản của hệ thống ngân hàng và sức khỏe nền kinh tế đã có nhiều thay đổi so với cuối năm 2011 và đầu năm 2012; cụ thể:

(1) Thanh khoản của hệ thống ngân hàng đã được cải thiện đáng kể; và được thể hiện rõ nét qua các giao dịch mua tín phiếu, trái phiếu sôi động trong thời gian gần đây.

(2) Các kênh đầu tư giảm tính hấp dẫn tương đối so với kênh tiền gửi tiết kiệm.

(3) Nhu cầu vay vốn để mở rộng sản xuất gần như đóng băng, do lo ngại tình hình trì trệ của nền kinh tế có thể kéo dài.

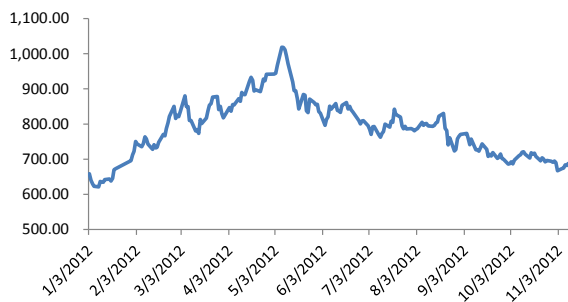
Thông tin từ phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 11 cho biết, dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế (bao gồm cả đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và ủy thác) 11 tháng ước tăng 4.15% so với cuối năm 2011. Với những điều kiện trên, việc các NHTM chủ động kéo giảm mặt bằng lãi suất không phải là quá khó. Tuy vậy, trong bối cảnh vừa bị yêu cầu trích lập đầy đủ dự phòng rủi ro, nhiều NHTM có thể sẽ rất dè dặt giảm biên lợi nhuận và giải ngân tín dụng, trừ trường hợp đồng thuận kéo giảm lãi suất huy động.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

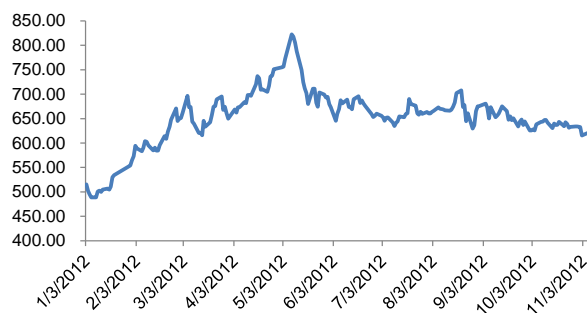
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

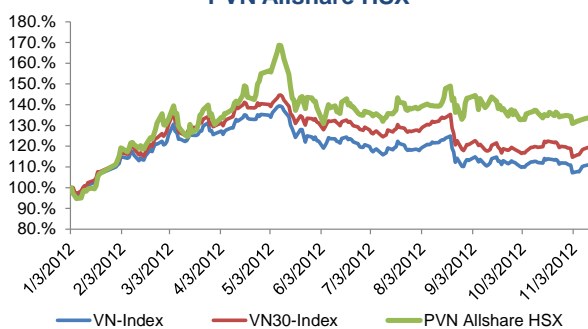
PVN 10



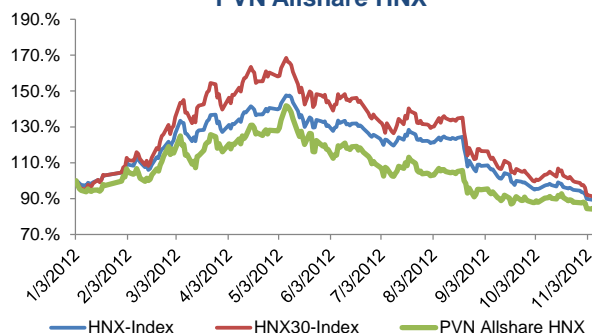
PVN ALLSHARE



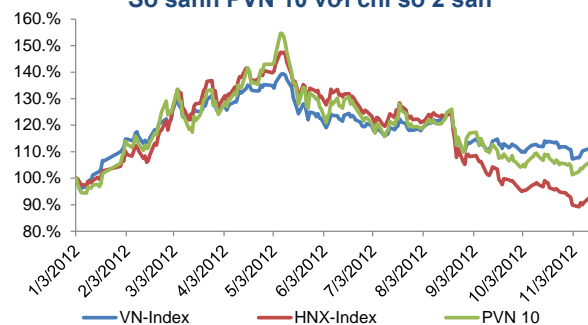
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



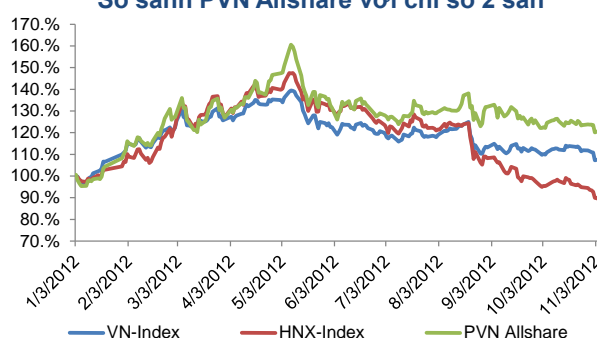
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



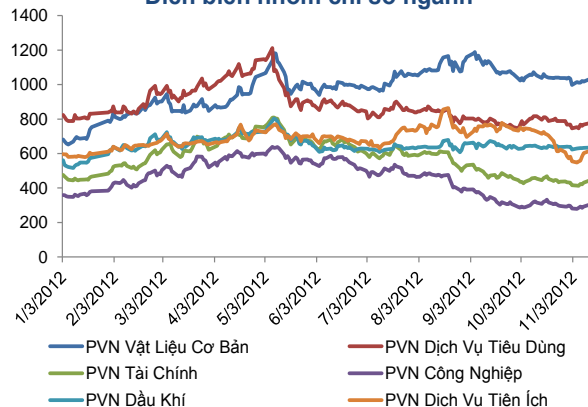
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



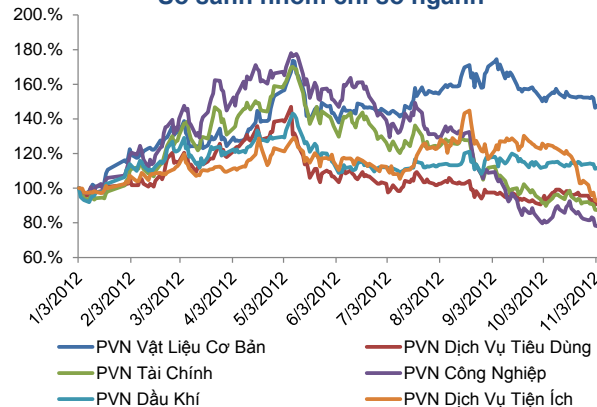
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 13 mã cổ phiếu đứng giá, 10 cổ phiếu tăng giá và 6 mã giảm giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0.02% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức thấp với 4,965 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 03/12:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,900.0	1,700	↔ 0.00	0.43	13.24	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,800.0	-	↔ 0.00	0.28	25.45	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,100.0	342,900	↓ -4.55	0.12	0.21	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,000.0	644,400	↔ 0.00	1.31	1.07	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,700.0	326,600	↑ 7.00	0.99	6.77	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,700.0	-	↔ 0.00	0.43	2.60	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,400.0	2,500	↔ 0.00	0.34	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	11,400.0	50,500	↔ 0.00	0.68	1.70	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,800.0	29,300	↓ -1.45	1.19	3.11	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,100.0	87,300	↔ 0.00	0.46	5.11	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,000.0	1,000	↑ 0.67	0.64	7.58	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,700.0	2,800	↔ 0.00	0.36	1.74	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,900.0	221,600	↔ 0.00	1.26	3.98	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,200.0	1,204,557	↑ 2.44	0.19	1.58	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	38,900.0	373,410	↑ 0.26	3.14	12.47	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	33,800.0	262,070	↑ 0.30	2.02	5.46	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	23,000.0	10,010	↔ 0.00	1.06	2.80	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,100.0	54,820	↓ -1.39	0.61	5.18	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,500.0	28,050	↔ 0.00	0.66	2.83	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	27,300.0	42,060	↑ 1.11	1.33	3.86	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,300.0	447,740	↓ -4.17	0.22	1.78	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	35,400.0	154,880	↑ 4.12	1.20	6.95	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,100.0	496,070	↑ 2.90	0.62	8.99	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,700.0	22,950	↔ 0.00	0.38	33.64	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,900.0	8,120	↔ 0.00	0.37	2.60	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,000.0	7,660	↓ -4.76	0.18	1.04	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	6,500.0	137,850	↓ -4.41	0.49	1.95	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,900.0	5,140	↑ 2.63	0.36	2.57	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	↔ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	↔ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	↔ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
BVH	27,300	27,400	0.37	9,651,354
DPM	33,700	33,800	0.30	8,868,258
VIC	73,500	73,500	0.00	8,849,475
HAG	19,800	19,400	-2.02	8,165,610
CII	24,200	24,400	0.83	57,251,131

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SBA	4,000	4,200	200	5.00
DTT	6,000	6,300	300	5.00
EVE	18,200	19,100	900	4.95
MCP	10,200	10,700	500	4.90
TAC	37,000	38,800	1,800	4.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VSG	900	800	-100	-11.11
DDM	900	800	-100	-11.11
SBS	1,000	900	-100	-10.00
PPC	10,000	9,500	-500	-5.00
DPR	52,000	49,400	-2,600	-5.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	6,841	HAG	5,928
DPM	5,952	DPM	5,868
HPG	5,704	VNM	4,725
MSN	5,676	MSN	4,425
GAS	4,918	HPG	3,753

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	4,800	4,800	0.00	9,879
PGS	16,000	16,000	0.00	9,709
VND	7,900	7,900	0.00	8,089
SCR	4,200	4,300	2.38	6,142
PVX	4,100	4,200	2.44	4,943

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NVC	700	800	100	14.29
SHN	900	1,000	100	11.11
PPS	10,000	10,700	700	7.00
MNC	2,900	3,100	200	6.90
PHS	2,900	3,100	200	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PSG	1,000	900	-100	-10.00
TLT	1,300	1,200	-100	-7.69
DAE	10,200	9,500	-700	-6.86
VNF	27,700	25,800	-1,900	-6.86
QTC	23,900	22,300	-1,600	-6.69

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PLC	1,044	SHB	2,880
EBS	663	AAA	1,028
PVS	651	VNR	871
STC	162	SDT	615
SD7	142	VCS	611

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339